

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THỐT NỐT  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST.  
Ngày: 13-01-2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Mộng Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hữu Đức.

2. Ông Nguyễn Văn Đông.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Điều Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận C – Thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Võ Hoài Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 82/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

**Đặng Thị Tú N** - sinh năm 1981, tại: C – Cần Thơ; nơi đăng ký thường trú: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L - sinh năm 1956 (đã chết); Chồng: Lê H S - sinh năm 1971; Con: có 02 người (lớn – sinh năm 2006, nhỏ - sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/7/2022 đến ngày 21/12/2022 tại phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Duy L, sinh năm 1984. Địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

*- Người làm chứng:*

1/ Bà Đặng Thị Tú M, sinh năm 1984. Địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

2/ Em Lê Đặng Huy H, sinh ngày: 15/01/2006.

Người giám hộ cho Lê Đăng Huy H: Ông Lê Hoàng S, sinh năm 1971.  
Cùng địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy L và Đặng Thị Tú M có mối quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2016 đến năm 2019 thì chia tay, trong thời gian quen nhau giữa L và M có cho tiền qua lại để sử dụng. Sau khi chia tay L cho rằng M thiếu tiền L nên vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/3/2022, L đến nhà M thuộc khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ để đòi tiền thì xảy ra cự cãi giữa L và M. Lúc này, Đặng Thị Tú N (là chị ruột của M) nghe L có lời lẽ xúc phạm đến mẹ ruột quá cố nên xảy ra cự cãi với L, trong lúc cự cãi do bức xúc việc L dùng lời lẽ thô tục xúc phạm N và mẹ N không kiềm chế được bản thân N đã nhặt 01 (một) khúc tre tầm vong khô, dạng trụ tròn, dài 1,09m đánh về hướng L, L dùng tay trái đỡ thì bị N gây thương tích. Sau khi bị N đánh, L bỏ chạy lại miếu thờ cặp lộ lấy 01 (một) lư hương trong miếu ném về phía N nhưng không trúng. Sau đó, L đến Công an phường B trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường tiến hành xuống nơi xảy ra sự việc thu giữ 01 (một) đoạn tre tầm vong khô, dạng trụ tròn, dài 1,09m, đường kính 0,025m, chu vi 0,085m, khối lượng 0,4kg; 20 (hai mươi) mảnh vỡ bằng đất nung có kích thước khác nhau. Đến ngày 13 tháng 7 năm 2022, Nguyễn Duy L có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Đặng Thị Tú N và Đặng Thị Tú M.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/TgT ngày 11/7/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Cần Thơ đối với Nguyễn Duy L, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương gây sưng nề vùng cẳng tay trái và gãy thân xương trụ trái đã được điều trị. Hiện tại đã lành, không còn vết tích trên da, vị trí gãy xương đã can liền.

- Chấn thương vùng cẳng chân phải đã được điều trị. Hiện tại đã lành, không còn vết tích trên da, không ảnh hưởng chức năng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 08% (Tám phần trăm)

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 178/TgT ngày 21/7/2021 (Bổ sung cho bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/TgT ngày 11/7/2022) của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Cần Thơ đối với Nguyễn Duy L, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương gây sưng nề vùng cẳng tay trái và gãy thân xương trụ trái đã được điều trị. Hiện tại đã lành, không còn vết tích trên da, vị trí gãy xương đã can liền.

- Chấn thương vùng cẳng chân phải đã được điều trị. Hiện tại đã lành, không còn vết tích trên da, không ảnh hưởng chức năng.

## 2. Tỷ lệ từng vết thương:

- Chấn thương gây sưng nề vùng cẳng tay trái, hiện tại đã lành, không còn vết tích trên da, không ảnh hưởng chức năng, tỷ lệ tổn thương 00%;

- Gãy thân xương trụ trái có tỷ lệ là 08%;

- Chấn thương vùng cẳng chân phải hiện tại đã lành, không còn vết tích trên da, không ảnh hưởng chức năng, tỷ lệ tổn thương 00%.

Quá trình điều tra, Đặng Thị Tú N và Nguyễn Duy L đều không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định thương tích nêu trên.

Về tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C thu giữ theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Duy L yêu cầu Đặng Thị Tú N bồi thường chi phí điều trị và các chi phí khác với số tiền 18.700.000 đồng (trong đó chi phí điều trị là 3.700.000 đồng, mất thu nhập 15.000.000 đồng). Phía N đồng ý bồi thường chi phí điều trị 3.700.000 đồng nhưng N chưa bồi thường.

Đối với hành vi của bà Đặng Thị Tú M không đủ yếu tố để xử lý hình sự theo đơn yêu cầu khởi tố của Nguyễn Duy L.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSTN ngày 19/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận C - thành phố Cần Thơ truy tố Đặng Thị Tú N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

*Tại phiên tòa:* Bị cáo N đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài ra, bị cáo không có ý kiến gì khác.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị hại L và bị cáo N thống nhất thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường chi phí điều trị thương tích và tiền mất thu nhập cho bị hại tổng số tiền là 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đã bồi thường cho bị hại được 6.000.000 đồng, bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền 6.000.000 đồng do bị cáo bồi thường, bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 4.000.000 đồng. Ngoài ra, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ N nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời phát biểu quan điểm luận tội phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó đề nghị: Tuyên bị cáo Đặng Thị Tú N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Thị Tú N từ 06 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015. Công nhận tại phiên tòa bị cáo và bị hại thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường chi phí điều trị và tiền mất thu nhập cho bị hại tổng cộng số tiền 10.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 6.000.000 đồng. Bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng. Ngoài ra, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn tre tầm vong khô, dạng trụ tròn, dài 1,09m, đường kính 0,025m, chu vi 0,085m, khối lượng 0,4kg và 20 (hai mươi) mảnh vỡ bằng đất nung có kích thước khác nhau do không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi đã phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra , xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa , Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận C, Điều tra viên , Viện kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa , bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định, v.v... Như vậy có cơ sở để xác định, vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/3/2022, bị cáo Đặng Thị Tú N đã có hành vi dùng khúc tre tầm vong là hung khí nguy hiểm đánh trúng vào vai trái của bị hại Nguyễn Duy L với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%. Hành vi sai trái mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Sức khỏe, tính mạng con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều phải bị xử lý theo quy định của pháp luật. Xét, bị

cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận biết rõ khúc tre tầm vong là loại hung khí nguy hiểm, rất dễ gây ra thương tích cho người khác. Tuy nhiên, chỉ vì xuất phát từ việc bị hại có lời lẽ thô tục xúc phạm đến bị cáo và mẹ bị cáo nên bị cáo nóng giận, không kiềm chế được bản thân đã có hành vi thách thức bị hại vào nhà bị cáo để đánh nhau. Mặc dù, bị hại có hành vi xử sự không đúng với bị cáo nhưng khi đến nhà bị hại không mang theo hung khí gì và cũng chưa có hành vi xâm phạm đến thân thể của bị cáo, bị cáo lại suy nghĩ chủ quan cho rằng bị hại sẽ đánh bị cáo nên bị cáo đã có hành vi cầm khúc tre tầm vong đánh gây thương tích cho bị hại. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, đồng thời còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung.

Trong sự việc này xét cũng có một phần lỗi từ phía bị hại đã chủ động đến nhà bị cáo và có những lời lẽ thô tục xúc phạm đối với bị cáo và mẹ quá cố của bị cáo làm cho bị cáo bức xúc dẫn đến hành động gây thương tích cho bị hại. Do đó, cũng cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm đối với bị hại về văn hóa giao tiếp, ứng xử trong đời sống hàng ngày.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình Hội đồng xét xử có cân nhắc đến thái độ khai báo của bị cáo trong điều tra và tại phiên tòa có thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo do bộc phát nhất thời, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, hiện tại bị cáo cũng có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà vận dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đảm bảo tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Vấn đề khác: Quá trình điều tra, bị hại cho rằng vào ngày 22/3/2022 ngoài bị cáo đánh gây thương tích cho bị hại thì tại thời điểm đánh nhau còn bị bà Đặng Thị Tú M cầm cây trầm đánh trúng vào tay trái và dùng bình xịt mini xịt vào mặt, bị Lê Đăng Huy H cầm vật giống như ống tiếp đánh trúng vào chân phải. Tuy nhiên, qua quá trình điều tra xác định tại thời điểm xảy ra đánh nhau thì chỉ có bốn người gồm bị cáo N, bị hại L, bà M và em H, ngoài ra không còn ai khác chứng kiến được sự việc đánh nhau. Trong khi đó, các biên bản lấy lời

khai đối với bà M và cháu H đều xác định không có tham gia đánh bị hại, bà M chỉ thừa nhận có dùng chai nước hoa mini quơ xẹt về hướng bị hại để bị hại không tấn công bị cáo và bà; đồng thời, bà M và cháu H xác định chỉ nhìn thấy có một mình bị cáo N cầm khúc cây tre đánh bị hại và về phía bị cáo N cũng khẳng định chỉ có bị cáo cầm khúc tre đánh gây thương tích cho bị hại, M và H không có tham gia đánh bị hại. Ngoài ra, căn cứ vào kết luận giám định thể hiện Chấn thương gây sưng nề vùng cẳng tay trái, hiện tại đã lành, không còn vết tích trên da, không ảnh hưởng chức năng, tỷ lệ tổn thương 00%; Chấn thương vùng cẳng chân phải hiện tại đã lành, không còn vết tích trên da, không ảnh hưởng chức năng, tỷ lệ tổn thương 00%. Do chưa có cơ sở kết luận bà M và cháu H có hành vi đánh gây thương tích đối với bị hại nên không đủ yếu tố để xử lý hình sự theo đơn yêu cầu khởi tố của bị hại L đối với bà M là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

**\* Tuyên bố:** Bị cáo Đặng Thị Tú N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị Tú N 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/01/2023).

Giao bị cáo Đặng Thị Tú N cho Ủy ban nhân dân phường B, quận C, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự 2015. Công nhận bị cáo Đặng Thị Tú N và bị hại Nguyễn Duy L thỏa thuận bị cáo N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại L tổng số tiền 10.000.000 đồng. Xác nhận, bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 6.000.000 đồng. Bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Về thời gian và phương thức thanh toán được giải quyết tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C theo thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn tre tầm vong khô, dạng trụ tròn, dài 1,09m, đường kính 0,025m, chu vi 0,085m, khối lượng 0,4kg và 20 (hai mươi) mảnh vỡ bằng đất nung có kích thước khác nhau.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Thị Tú N phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và nộp số tiền 500.000đ (*Năm trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm tại Chi Cục Thi hành án Dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

\* Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Đã giải thích quy định về án treo cho bị cáo.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận C
- Công an quận C;
- Cơ quan THA quận C;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Huỳnh Thị Mộng Tuyền**